

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **02/2020/HS-ST**  
Ngày: 20-02-2020

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Hồng Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Đây

Ông Nguyễn Tất Đạt

**- Thư ký Tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh - Thư ký TAND tỉnh Đồng Nai.**

**- Đại diện VKSND tỉnh Đồng Nai tham gia Phiên tòa: Ông Phạm Minh Tuấn**

**- Kiểm sát viên.**

Ngày 20 tháng 02 năm 2020, tại trụ sở TAND tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 03/2020/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

**Nguyễn Văn T** (Tên gọi khác: T1), sinh ngày 15/3/1997, tại Đồng Nai; Nơi cư trú: tổ X, ấp X1, xã S, huyện B, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn H, sinh năm 1970 và bà: Tạ Thị Ly N, sinh năm 1978. Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt ngày 02/3/2019. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam tỉnh Đồng Nai. (Có mặt).

**- Người bị hại: Vòng Lý C (đã chết).**

**Đại diện hợp pháp người bị hại:**

1. Ông Vòng A S, sinh năm 1961.

2. Bà Thông A M, sinh năm 1958.

Cùng trú tại: Ấp C1, xã C2, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

3. Chị Phạm Thị L, sinh năm 1993. (Có mặt).

Địa chỉ: ấp T2, xã B1, huyện B, tỉnh Đồng Nai.

Ông S, bà M ủy quyền cho bà Phạm Thị L (Văn bản ủy quyền ngày 28/5/2019).

- **Những người làm chứng:**

+ Anh Trần Phước L1, sinh năm 1984. Địa chỉ: ấp H1, xã L2, huyện L3, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

+ Anh Đỗ Văn T3, sinh năm 1986. Địa chỉ: tổ X2, khu X3, ấp T2, xã B1, huyện B, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

+ Anh Nguyễn An P, sinh năm 1990. Địa chỉ: ấp X3, xã S, huyện B, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

+ Anh K, sinh năm 2000. Địa chỉ: ấp X1, xã S, huyện B, tỉnh Đồng Nai (vắng mặt).

- **Người bào chữa theo luật định cho bị cáo:** Luật sư Nguyễn Như Tuấn, thuộc Văn phòng luật sư Dũng Tuấn Khang - Đoàn luật sư tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 13 giờ 10 phút ngày 02/3/2019, tại dây chuyền B thuộc Công ty SV International Việt Nam, Nguyễn Văn T đang cầm súng bắn vít (màu cam) có mũi tua vít bằng kim loại (dài 35cm) bắt ốc vít vào sản phẩm bàn ghế thì anh Vòng Lý C đi đến gặp T để nói chuyện. Sau đó, giữa anh C và T xảy ra mâu thuẫn cãi nhau, anh C dùng tay đánh vào tay, vai trái của T 03-04 cái, T dơ tay trái lên đỡ, tay phải T đang cầm súng bắn vít quơ lên trúng vào vùng thái dương bên trái của anh C làm anh C bị thương nặng, đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện Đa khoa Đồng Nai đến ngày 06/3/2019 thì tử vong.

\* Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 147/PC09-KLGĐPY ngày 13/3/2019 của Giám định viên Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Dấu hiệu chính: Vết rách da không hình vùng thái dương, vỡ khuyết xương thái dương, rách màng não mềm, dập não thùy thái dương và mặt dưới thùy đỉnh-chẩm trái, dập não mặt trên tiểu não trái và mặt trên bên trái tiểu não phải, xuất huyết dưới nhện (dưới màng não mềm) hai bán cầu.

- Nguyên nhân tử vong: Vết thương sọ não, vỡ xương sọ, xuất huyết não hai bán cầu, dập não bán cầu trái và tiểu não hai bên.

- Cơ chế gây nên vết thương vùng đầu bên trái là do vật nhọn, với lực mạnh làm xuyên thủng xương sọ, dập tổ chức não, xuất huyết não.

- Hung khí vật nhọn (một loại).

\* Tại kết luận giám định số 3291/C09B ngày 26/8/2019 của Giám định viên Phân viện khoa học hình sự tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Trên cây súng bắn vít gửi đến giám định có dính máu người. Kiểu gen của mẫu máu này trùng với kiểu gen của Vòng Lý C.

Vật chứng của vụ án:

- Thu giữ tại hiện trường:

+ 01 súng bắn vít bằng kim loại màu cam cán tròn (đường kính 07cm có gắn tua vít nhọn) bằng kim loại màu trắng, tính từ cán đến mũi dài 35cm.

\* Về trách nhiệm dân sự:

- Chị Phạm Thị L đại diện theo pháp luật của bị hại anh Vòng Lý C yêu cầu Nguyễn Văn T bồi thường chi phí điều trị, chi phí mai táng, tiền tổn thất tinh thần và tiền cấp dưỡng cho cháu Phạm Ngọc L4 và Phạm Ngọc L5 số tiền 121.000.000đ (Một trăm hai một triệu đồng). T chỉ mới bồi thường được số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu đồng).

\* Tại Cáo trạng số 1403/CT-VKS-P2 ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố: Bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội “Giết người” và đề nghị xử phạt bị

cáo Nguyễn Văn T 09 năm đến 11 năm tù.

- Quan điểm của Luật sư Nguyễn Như Tuấn bào chữa cho bị cáo Nguyễn Văn T cho rằng: Nguyên nhân dẫn đến vụ án là do người bị hại gây sự, sau đó đánh bị cáo trước, tại nơi làm việc bị cáo đang cầm dụng cụ làm việc nên đã dùng nó quơ lại gây hậu quả nghiêm trọng, làm người bị hại chết là ngoài ý muốn của bị cáo, bị cáo không có mục đích tước đoạt mạng sống của người bị hại. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử phạt bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” dẫn đến chết người. Về hoàn cảnh gia đình bị cáo T rất khó khăn nhưng vẫn cố gắng khắc phục một phần tiền cho gia đình người bị hại đã thể hiện thiện chí của gia đình bị cáo. Sau khi gây án bị cáo đã rất ăn năn hối cải. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Các cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật đối với bị can, bị cáo đã được nhận đầy đủ Kết luận điều tra, Cáo trạng và Quyết định đưa vụ án ra xét xử, đảm bảo quyền được Luật sư bào chữa, tại phiên tòa bị cáo cũng không khiếu nại thắc mắc gì.

[2] Khoảng 13 giờ ngày 02/3/2019, tại Công ty SV International Việt Nam, cụm KCN Bình Sơn thuộc ấp 8, xã Bình Sơn, huyện L3, tỉnh Đồng Nai. Do có mâu thuẫn trước đó, anh Vòng Lý C đi đến đây chuyển B nơi Nguyễn Văn T đang làm việc gây sự. Sau đó, anh C dùng tay đánh T nhiều cái vào tay, vai trái. Lúc này, T đang làm việc và trên tay đang cầm súng bắn vít dài 35cm (dụng cụ làm việc của bị cáo T) quơ về phía người bị hại nên trúng vào thái dương bên trái của anh C. Hậu quả theo kết luận giám định pháp y nguyên nhân tử vong do vết thương sọ não, vỡ xương sọ, xuất huyết não hai bán cầu và tiểu não hai bên; hung khí là vật nhọn (Kết luận giám định pháp y về tử thi số 147/PC09-KLGDY ngày 13/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai).

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Văn T là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Trong vụ án này nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn xuất phát từ lỗi của anh Vòng Lý C đã kiếm chuyện gây sự với bị cáo trước, anh C tìm đến chỗ bị cáo đang làm việc dùng tay đánh liên tiếp nhiều cái vào người bị cáo. Trong lúc nóng giận, thiếu kiềm chế sẵn trên tay đang cầm máy bắn vít bị cáo đã dùng nó quơ về phía người bị hại trúng thái dương làm anh C bị thương nặng sau đó tử vong tại Bệnh viện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm có thể đe dọa đến tính mạng sức khỏe của bị hại. Tuy nhiên, việc anh C chết là ngoài ý muốn của bị cáo. Bản thân bị cáo không có ý định tước đoạt mạng sống của anh Vòng Lý C. Do đó, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm a “Làm chết người” khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Viện kiểm sát tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Giết người” quy định tại khoản 2 Điều 123 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi bổ sung 2017) là không phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ; không phù hợp với các tình tiết khách quan cũng như ý thức chủ quan của bị cáo. Do đó, Toà án nhân dân tỉnh Đồng Nai căn cứ Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 đã có Quyết định đưa vụ án ra xét xử đối với bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Cố ý gây thương tích”. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện sự xem thường sức khỏe người khác, xem thường pháp luật, nên cần xử phạt nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe và phòng ngừa chung.

Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xem xét bị cáo T có nhân thân tốt (chưa có tiền án tiền sự), bị cáo nhất thời phạm tội, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi gây án bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 15.000.000 (mười lăm triệu đồng). Đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ Luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là có cơ sở.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tại Bản tự khai ngày 25/03/2019, đại diện hợp pháp của người bị hại (anh Vòng Lý C), chị Phạm Thị L yêu cầu bồi thường tổng

cộng 121.100.000đ đồng (bao gồm: tiền viện phí: 1.600.000đ (một triệu sáu trăm ngàn đồng), tiền đi lại: 8.000.000đ (tám triệu đồng), tiền tổn thương tinh thần: 6.000.000 (sáu triệu đồng), tiền đưa xác về nhà: 2.800.000đ (hai triệu tám trăm ngàn đồng), tiền mua đình: 9.700.000đ (chín triệu bảy trăm ngàn đồng), tiền mua hòm: 27.000.000đ (hai bảy triệu đồng), tiền mai táng: 66.000.000đ (sáu mươi sáu triệu đồng)). Qua xem xét các yêu cầu của đại diện hợp pháp của bị hại, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ. Vì đây là chi phí hợp lý mà gia đình người bị hại đã bỏ ra cứu chữa, chôn cất người bị hại. Gia đình bị cáo đã bồi thường số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) nên bị cáo phải tiếp tục bồi thường cho ông S, bà M, chị L số tiền 106.100.000đ (một trăm lẻ sáu triệu một trăm ngàn đồng).

Ngoài ra, theo tài liệu hồ sơ thể hiện chị Phạm Thị L với anh Vòng Lý C (người bị hại) sống chung với nhau như vợ chồng từ năm 2008 và đã có 03 người con chung, nhưng không đăng ký kết hôn. Vì vậy, trong giấy khai sinh của các cháu Phạm Ngọc L4, Phạm Ngọc L5, Phạm Vòng Gia H1 không ghi nhận tên “Cha”. Ngày 27/12/2019 chị Phạm Thị L làm đơn từ chối yêu cầu cấp dưỡng nuôi con và trong biên bản làm việc chị cũng không yêu cầu bị cáo Nguyễn Văn T phải cấp dưỡng nuôi 03 người con chung của chị và bị hại Vòng Lý C. Tại phiên tòa hôm này chị L tiếp tục không yêu cầu Tòa án buộc bị cáo cấp dưỡng nuôi 03 con của chị nên Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

[5] Xét quan điểm của Viện kiểm sát tỉnh Đồng Nai về tội danh không phù hợp với các tài liệu, chứng cứ và tình tiết khách quan của vụ án cũng như ý thức chủ quan của bị cáo (là không nhằm mục đích tước đoạt tính mạng người bị hại), do đó không được chấp nhận. Về các tình tiết khác là phù hợp nên được chấp nhận.

[6] Xét quan điểm của Luật sư phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử về tội danh, nhân thân của bị cáo nên được chấp nhận. Riêng đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 51 BLHS là không được chấp nhận. Vì đến tại thời điểm này bị cáo và gia đình bị cáo chỉ mới bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 BLHS 2015, Điều 106 BLTTHS 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 súng bắn vít bằng kim loại màu cam cán tròn (đường kính 07cm có gắn tua vít nhọn) bằng kim loại màu trắng, tính từ cán đến mũi dài 35cm.

[8] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.305.000đ án phí dân sự sơ thẩm (106.100.000đ x 5%).

*Vì các lẽ trên,*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T (T1) phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

1. Áp dụng điểm a khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn T 10 (mười) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 02/3/2019.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 42 BLHS; khoản 1 Điều 584, Điều 585, Điều 591, Điều 357 và Điều 468 BLDS 2015;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T bồi thường cho ông Vòng A S, bà Thòng A M, chị Phạm Thị L số tiền 106.100.000đ (một trăm lẻ sáu triệu một trăm ngàn đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 BLDS 2015.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 46, 47 BLHS 2015, Điều 106 BLTTHS 2015 tuyên tịch thu tiêu hủy:

- 01 súng bắn vít bằng kim loại màu cam cán tròn (đường kính 07cm có gắn tua vít nhọn) bằng kim loại màu trắng, tính từ cán đến mũi dài 35cm.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.305.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo theo luật định.

**Nơi nhận:**

- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND Cấp cao tại Tp. Hồ Chí Minh;
- Phòng lưu trữ hồ sơ CA tỉnh Đồng Nai
- Sở Tư pháp;
- Công an tỉnh Đồng Nai;
- THAHS - THADS tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo - Trại giam B5;
- Luật sư; đương sự;
- Lưu (3).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PÊN TÒA**

**Lê Hồng Hương**